|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/QĐ-HĐND(Dự thảo) | *Bến Tre, ngày tháng 6 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và số lượng**

**thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

# \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

# ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Lực lượng tham gia đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở ngày 28 tháng 11 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số …/2024/NQ-HĐND ngày … tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Bến Tre;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số .../TTr-CAT ngày… tháng … năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 3. Số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự**

1. Mỗi ấp, khu phố thuộc xã, phường, thị trấn thành lập một Tổ bảo vệ an ninh, trật tự. Tổ bảo vệ an ninh, trật tự gồm có 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và các Tổ viên.

2. Số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

***\* Phương án 1:***

a) Đối với ấp, khu phố có quy mô dân số dưới 3.000 người, Tổ bảo vệ an ninh, trật tự có 03 thành viên.

b) Đối với ấp, khu phố có quy mô dân số từ 3.000 người trở lên, Tổ bảo vệ an ninh, trật tự có không quá 04 thành viên.

***\* Phương án 2:***

a) Đối với ấp thuộc xã, thị trấn, Tổ bảo vệ an ninh, trật tự có 03 thành viên.

b) Đối với khu phố thuộc phường, thị trấn, Tổ bảo vệ an ninh, trật tự có không quá 04 thành viên.

3. Công an cấp xã có trách nhiệm tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 13 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở và phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 3 Quyết định này; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ra quyết định thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, quyết định công nhận thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 4; - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Bộ Công an;- Bộ Nội vụ;- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;- Website Chính phủ;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh; - Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;- CT, các PCT UBND tỉnh;- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;- Các tổ chức CT-XH tỉnh;- Chánh, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành tỉnh;- UBND các huyện, thành phố;- Báo Đồng Khởi, Đài PT-TH tỉnh;- Trung tâm TTĐT tỉnh;- Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Trần Ngọc Tam** |